

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của bà Trịnh Thị Việt,
trú tại thôn Ao Đầu, xã Sơn Hà, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn
(Lần hai)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Xét đơn khiếu nại đề ngày 15 tháng 5 năm 2024 của bà Trịnh Thị Việt, trú
tại thôn Ao Đầu, xã Sơn Hà, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Theo báo cáo của Thanh tra tỉnh tại Báo cáo số 257/BC-TTr ngày
15/7/2024 về kết quả thẩm tra, xác minh nội dung khiếu nại của bà Trịnh Thị
Việt, với các nội dung sau đây:

I. Nội dung khiếu nại

Bà Trịnh Thị Việt có đơn đề ngày 15/5/2024 gửi Chủ tịch UBND tỉnh và
tại buổi làm việc ngày 17/6/2024 với Thanh tra tỉnh, bà Việt khiếu nại Quyết
định số 1816/QĐ-UBND ngày 07/05/2024 của Chủ tịch UBND huyện Hữu
Lũng về việc giải quyết khiếu nại của bà Trịnh Thị Việt, trú tại thôn Ao Đầu, xã
Sơn Hà, huyện Hữu Lũng (lần đầu), vì đã bác các nội dung khiếu nại của bà
Việt; bà Việt khiếu nại:

- Quyết định số 267/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND huyện Hữu
Lũng về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án Khu đô thị mới Hữu Lũng, huyện
Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ để khiếu nại: Bà Việt cho rằng, thửa đất số 107, thuộc Mảnh trích
đo TĐ34 đã được gia đình bà xây dựng nhà, sử dụng ổn định vào mục đích đất ở
từ năm 1999 và thửa đất số 178, thuộc Mảnh trích đo TĐ36 đã được gia đình bà
xây dựng nhà, sử dụng ổn định vào mục đích đất ở từ năm 2013, do đó diện tích
đất thuộc thửa đất số 107 và thửa đất số 178 phải được xác định là đất ở theo
quy định tại điểm a khoản 5 Điều 22 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày
15/5/2014 của Chính phủ. Tuy nhiên, tại Quyết định số 267/QĐ-UBND ngày
19/01/2024, UBND huyện quyết định thu hồi đối với 02 thửa đất trên theo loại

đất bằng trồng cây hàng năm khác, là không đúng loại đất hộ gia đình đang sử dụng.

- Quyết định số 269/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND huyện Hữu Lũng về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Khu đô thị mới Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn (đợt 13).

Căn cứ để khiếu nại: Bà Việt cho rằng, UBND huyện áp dụng đơn giá cây trồng theo Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 10/4/2017 của UBND tỉnh để tính giá trị bồi thường cây trồng trên đất là không đảm bảo tại thời điểm thu hồi theo quy định tại khoản 1 Điều 90 Luật Đất đai năm 2013; UBND huyện áp dụng đơn giá cây lúa theo Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 10/4/2017 của UBND tỉnh để tính giá trị hỗ trợ 01 vụ hoa màu là không đảm bảo tại thời điểm phê duyệt phương án hỗ trợ theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 17 Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn.

- Bà Việt khiếu nại việc UBND huyện Hữu Lũng không xem xét giao đất tái định cư cho hộ gia đình bà; yêu cầu được hỗ trợ giao thêm 05 ô đất tái định cư.

Căn cứ để khiếu nại: Bà Việt cho rằng, hộ gia đình bà bị thu hồi tổng diện tích 4.348,8m² đất nông nghiệp thuộc 08 thửa đất; trên một phần diện tích đất bị thu hồi có công trình nhà ở, hộ gia đình bà phải di chuyển chỗ ở, không có chỗ ở nào khác trên địa bàn xã Sơn Hà, huyện Hữu Lũng. Tuy nhiên, UBND huyện đã không giao đất tái định cư cho hộ gia đình bà, là không đảm bảo theo quy định pháp luật.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng

Tại Quyết định số 1816/QĐ-UBND ngày 07/5/2024, Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng đã kết luận: “Quyết định số 267/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND huyện Hữu Lũng về việc thu hồi đất của hộ bà Trịnh Thị Việt để thực hiện dự án Khu đô thị mới Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn được ban hành đảm bảo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và nội dung. Việc bà Việt khiếu nại Quyết định số 267/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 là khiếu nại sai. Quyết định số 269/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND huyện Hữu Lũng về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Khu đô thị mới Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn (đợt 13) đối với hộ gia đình bà Trịnh Thị Việt (tại Biểu tổng hợp kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư - số thứ tự 3) tính các loại bồi thường, hỗ trợ đảm bảo tuân thủ theo quy định. Nội dung bà Việt khiếu nại Quyết định số 269/QĐ-UBND là khiếu nại sai.” và quyết định: “Giữ nguyên Quyết định số 267/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND huyện Hữu Lũng về việc thu hồi đất của hộ bà Trịnh Thị Việt để thực hiện dự án Khu đô thị mới Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn và Quyết định số 269/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND huyện Hữu Lũng về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Khu đô thị mới Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn (đợt 13) đối với hộ gia đình bà Trịnh Thị Việt (tại Biểu tổng hợp kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư kèm theo Quyết định số 269/QĐ-UBND - số thứ tự 3).”.

III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại

1. Về nội dung khiếu nại Quyết định số 267/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND huyện về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Khu đô thị mới Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn

a) Về nội dung khiếu nại:

Qua xem xét cho thấy:

- Về đối tượng bị thu hồi đất:

Kiểm tra Bản đồ trích đo do Công ty Cổ phần tư vấn Tài nguyên số 1 - Lạng Sơn lập ngày 26/12/2019, được Sở Tài nguyên và Môi trường ký, duyệt ngày 15/6/2020 và Bản đồ địa chính xã Sơn Hà lập năm 1996, cho thấy:

- Thửa đất số 107, diện tích 1001,0 m², Mảnh trích đo TĐ34 là toàn bộ thửa số 107, diện tích 887,0m² và một phần thửa số 97, diện tích 437,0m², cùng thuộc Tờ bản đồ địa chính số 08 xã Sơn Hà; đã được UBND huyện cấp Giấy CNQSD đất, số vào sổ 94 QSDĐ/52 ngày 06/2/1999 cho ông Nguyễn Văn Mạnh (là chồng của bà Việt) với mục đích sử dụng: “Bãi”, thời hạn sử dụng: 20 năm. Do đó, hộ bà Việt đủ điều kiện được bồi thường đối với thửa đất số 107, thuộc Mảnh trích đo TĐ34 theo quy định tại khoản 1 Điều 75 Luật Đất đai năm 2013.

- Thửa đất số 178, diện tích 582,3m², Mảnh trích đo TĐ36 là một phần diện tích của thửa số 178, Tờ bản đồ địa chính số 08 xã Sơn Hà (phần diện tích còn lại của thửa số 178 được trích đo thành thửa số 278, thuộc Mảnh trích đo TĐ36, cũng được UBND huyện quyết định thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với hộ bà Việt). Thửa đất số 178, Tờ bản đồ địa chính số 08 xã Sơn Hà đã được UBND huyện cấp Giấy CNQSD đất, số vào sổ 159 QSDĐ/52 ngày 06/2/1999 cho ông Nguyễn Việt Chiện (là em trai chồng của bà Việt) với mục đích sử dụng: “Bãi”, thời hạn sử dụng: 20 năm; được ông Mạnh nhận chuyển nhượng của ông Chiện theo giấy viết tay ngày 20/7/2007, không có xác nhận của chính quyền địa phương.

Ngày 25/7/2023, Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án có Thông báo số 215/TB-HĐBTHT&TĐC về việc bồi thường, hỗ trợ đối với hộ bà Trịnh Thị Việt bị ảnh hưởng bởi Dự án, trong đó có nội dung: “*Hội đồng bồi thường... thông báo về việc bồi thường, hỗ trợ đất cho hộ bà Trịnh Thị Việt ... đối với thửa đất số 178... của ông Nguyễn Việt Chiện... đồng thời niêm yết công khai thông báo này tại trụ sở UBND xã Sơn Hà trong thời gian 30 ngày kể từ ngày 25/7/2023 đến ngày 25/8/2023.*”. Thông báo số 215/TB-HĐBTHT&TĐC đã được niêm yết công khai tại Trụ sở UBND xã Sơn Hà (Biên bản về việc niêm yết ngày 25/7/2023), được gửi trực tiếp cho hộ ông Nguyễn Việt Chiện (Biên bản giao nhận ngày 31/7/2023 thể hiện ông Chiện đã nhận Thông báo và ký xác nhận). Ngày 29/8/2023, UBND xã Sơn Hà lập Biên bản về việc kết thúc niêm yết công khai Thông báo số 215/TB-HĐBTHT&TĐC, Biên bản thể hiện: “*Trong thời gian niêm yết từ ngày 25/7/2023 đến ngày 29/8/2023 không có kiến nghị, khiếu nại về việc bồi thường, hỗ trợ... thửa đất số 178 tờ bản đồ trích đo*

số 36 cho hộ bà Trịnh Thị Việt...”.

Trước thời điểm thu hồi đất, hộ bà Việt đủ điều kiện được cấp Giấy CNQSD đất đối với thửa số 178, Tờ bản đồ địa chính số 08 xã Sơn Hà theo quy định tại khoản 2 Điều 100 Luật Đất đai năm 2013, thuộc trường hợp được thực hiện thủ tục đăng ký, cấp Giấy CNQSD đất theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; do đó đủ điều kiện được bồi thường đối với thửa đất số 178, Mảnh trích đo TĐ36 theo quy định tại khoản 1 Điều 75 Luật Đất đai năm 2013.

- Về loại đất bị thu hồi:

Ngày 06/02/1999, UBND huyện cấp Giấy CNQSD đất, số vào sổ 94 QSDD/52 cho ông Nguyễn Văn Mạnh, trong đó thửa đất số 107 và thửa đất số 97, cùng thuộc Tờ bản đồ địa chính số 08 xã Sơn Hà được chứng nhận quyền sử dụng đất với mục đích sử dụng: “Bãi”; cấp Giấy CNQSD đất, số vào sổ 159 QSDD/52 cho ông Nguyễn Viết Chiện, trong đó thửa đất số 178, Tờ bản đồ địa chính số 08 xã Sơn Hà được chứng nhận quyền sử dụng đất với mục đích sử dụng: “Bãi”.

Thửa đất 107 và thửa đất 178, Tờ bản đồ địa chính số 08 xã Sơn Hà đã được kê khai, đăng ký quyền sử dụng đất với mục đích sử dụng là đất “B”, được UBND huyện chứng nhận quyền sử dụng đất với mục đích sử dụng là đất “Bãi” tại Giấy CNQSD đất số vào sổ 94 QSDD/52 và Giấy CNQSD đất số vào sổ 159 QSDD/52 cùng ngày 06/02/1999, thời hạn sử dụng: 20 năm, thuộc loại đất nông nghiệp, không phải đất trồng lúa. Do đó, UBND huyện xác định loại đất bằng trồng cây hàng năm khác đối với diện tích đất thuộc thửa số 107, Mảnh trích đo TĐ34 và thửa số 178, Mảnh trích đo TĐ36, là đảm bảo quy định tại khoản 1 Điều 11 Luật Đất đai năm 2013.

Bà Việt khiếu nại Quyết định số 267/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND huyện Hữu Lũng về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án vì cho rằng UBND huyện đã quyết định thu hồi không đúng loại đất đối với thửa đất số 107, Mảnh trích đo TĐ34 và thửa đất số 178, Mảnh trích đo TĐ36, là sai.

b) Về căn cứ để khiếu nại:

Qua xem xét cho thấy:

Điểm a khoản 5 Điều 22 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 18 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ, sửa đổi bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai chỉ quy định việc xem xét, cấp Giấy CNQSD đất đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất có vi phạm pháp luật đất đai trước ngày 01 tháng 7 năm 2014. Thửa số 107, diện tích 887,0m² thuộc Tờ bản đồ địa chính số 08 xã Sơn Hà đã được cấp Giấy CNQSD đất, số vào sổ 94 QSDD/52 ngày 06/2/1999; thửa số 178, diện tích 1.058,0m² thuộc Tờ bản đồ địa chính số 08 xã Sơn Hà đã được cấp Giấy CNQSD đất, số vào sổ 159 QSDD/52 ngày 06/2/1999; do đó,

không thuộc trường hợp được điều chỉnh bởi quy định tại điểm a khoản 5 Điều 22 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 18 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP. Việc UBND xã Sơn Hà xác nhận hộ gia đình bà Việt xây dựng 02 công trình nhà ở (tại Báo cáo số 09/BC-UBND ngày 17/2/2023) là cơ sở xem xét, xác định điều kiện, mức hỗ trợ khác đối với công trình, vật kiến trúc xây dựng trên đất nông nghiệp; không phải căn cứ, cơ sở để xác định loại đất bị thu hồi, được bồi thường.

Do đó, việc bà Việt cho rằng thửa đất số 107, Mảnh trích đo TĐ34 đã được gia đình bà xây dựng nhà, sử dụng ổn định vào mục đích đất ở từ năm 1999 và thửa đất số 178, Mảnh trích đo TĐ36 đã được gia đình bà xây dựng nhà, sử dụng ổn định vào mục đích đất ở từ năm 2013; do đó diện tích đất thuộc thửa đất số 107 và thửa đất số 178 phải được xác định là đất ở theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 22 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, là không có cơ sở.

2. Về nội dung khiếu nại Quyết định số 269/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND huyện Hữu Lũng về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Khu đô thị mới Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn (đợt 13)

a) Về nội dung khiếu nại:

Qua xem xét cho thấy:

- Tại Bảng thống kê cây cối, hoa màu kèm theo Biên bản thống kê, kiểm đếm bắt buộc số 09 BBKĐ ngày 12/01/2023 thể hiện hiện trạng trên các thửa đất số 97, số 99, số 100, một phần diện tích thửa số 107 cùng thuộc Mảnh trích đo TĐ34 và thửa đất số 278, một phần diện tích thửa số 178 cùng thuộc Mảnh trích đo TĐ36 có cây trồng các loại. Tại Quyết định số 269/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND huyện, hộ bà Việt được phê duyệt giá trị bồi thường về cây trồng là 103.240.650 đồng.

Tại Biểu tính chi tiết bồi thường hỗ trợ cây trồng, vật nuôi của hộ bà Việt (kèm theo Quyết định số 269/QĐ-UBND ngày 19/01/2024) thể hiện UBND huyện đã áp dụng đúng đơn giá cây trồng được quy định tại Điều 5 Quy định Đơn giá cây trồng, vật nuôi áp dụng trong công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 10/4/2017 của UBND tỉnh, được sửa đổi bổ sung tại Quyết định số 38/2018/QĐ-UBND ngày 24/5/2018 của UBND tỉnh; đúng số lượng, quy cách cây trồng đã được kiểm đếm.

Như vậy, UBND huyện đã phê duyệt bồi thường về cây trồng đối với hộ bà Việt, đúng đơn giá cây trồng tại Quy định được ban hành kèm theo Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 10/4/2017 của UBND tỉnh, đúng số lượng, quy cách cây trồng đã được kiểm đếm.

- Tại Biên bản thống kê, kiểm đếm bắt buộc số 09 BBKĐ ngày 12/01/2023 thể hiện thửa đất số 138A, thuộc Mảnh trích đo TĐ36, diện tích 759,1m² là đất chuyên trồng lúa nước, hiện trạng trên đất có góc rạ; thửa đất số

92, thuộc Mảnh trích đo TĐ34, diện tích 253,3m² là đất bằng trồng cây hàng năm khác, hiện trạng trên đất có cây keo mới trồng sau thời điểm thông báo thu hồi đất (Biên bản kiểm tra hiện trạng ngày 04/12/2022) nên không được bồi thường về cây trồng trên đất. Tại Báo cáo số 09/BC-UBND ngày 17/02/2023 của UBND xã Sơn Hà thể hiện hộ bà Việt là hộ gia đình trực tiếp sản xuất nông nghiệp, cả 02 thửa đất trên đều được canh tác liên tục trong thời gian 12 tháng liền kề trước thời điểm kiểm đếm. Như vậy, hộ bà Việt là đối tượng được hỗ trợ và đủ điều kiện được tính hỗ trợ theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 3 Điều 17 Quy định được ban hành kèm theo Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 của UBND tỉnh.

Tại Điều 5 Quy định đơn giá cây trồng, được ban hành kèm theo Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 10/4/2017 của UBND tỉnh, quy định: “I. Cây lương thực, thực phẩm: 3. Ngô 6.500 đồng/m²; 4. Lúa các loại 7.500 đồng/m²”. Tại Quyết định số 269/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND, hộ bà Việt được phê duyệt hỗ trợ 01 vụ hoa màu với số tiền 7.339.700 đồng, gồm: Thửa đất số 138A, thuộc Mảnh trích đo TĐ36, diện tích 759,1m² được hỗ trợ với đơn giá là 7.500 đồng/m²; thửa đất số 92, thuộc Mảnh trích đo TĐ34, diện tích 253,3m² được hỗ trợ với đơn giá là 6.500 đồng/m².

UBND huyện áp dụng đơn giá cây ngô và đơn giá cây lúa để phê duyệt giá trị hỗ trợ 01 vụ hoa màu là đảm bảo quy định tại khoản 1 Điều 1 Quy định được ban hành kèm theo Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 10/4/2017 và điểm c khoản 3 Điều 17 Quy định được ban hành kèm theo Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 của UBND tỉnh.

Như vậy, UBND huyện áp dụng đơn giá cây trồng theo Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 10/4/2017 của UBND tỉnh để tính giá trị bồi thường cây trồng trên đất, áp dụng đơn giá cây lúa theo Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 10/4/2017 của UBND tỉnh để tính giá trị hỗ trợ 01 vụ hoa màu, là đảm bảo quy định; khiếu nại của bà Việt, là sai.

b) Về căn cứ để khiếu nại:

Qua xem xét cho thấy:

Theo trình tự, thủ tục thu hồi đất quy định tại Điều 69 của Luật Đất đai năm 2013, cần phải có đơn giá cây trồng để làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ và thực hiện lấy ý kiến về phương án bồi thường, hỗ trợ trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ. Tại thời điểm phê duyệt phương án bồi thường về cây trồng, đơn giá cây trồng được quy định kèm theo Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 10/4/2017 của UBND tỉnh, quy định đơn giá cây trồng, vật nuôi áp dụng trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 38/2018/QĐ-UBND ngày 24/5/2018 của UBND tỉnh đang có hiệu lực thi hành, được áp dụng trong công tác bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất đối với tất cả các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng Dự án trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và chưa có quyết định nào thay thế.

Do đó, việc bà Việt cho rằng UBND huyện áp dụng đơn giá cây trồng theo Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 10/4/2017 của UBND tỉnh để tính giá trị bồi thường cây trồng trên đất là không đảm bảo tại thời điểm thu hồi theo quy định tại khoản 1 Điều 90 Luật Đất đai năm 2013; UBND huyện áp dụng đơn giá cây lúa theo Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 10/4/2017 của UBND tỉnh để tính giá trị hỗ trợ 01 vụ hoa màu là không đảm bảo tại thời điểm phê duyệt phương án hỗ trợ theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 17 Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn, là không có cơ sở.

3. Về nội dung khiếu nại việc UBND huyện Hữu Lũng không xem xét giao đất tái định cư cho hộ gia đình bà Việt; yêu cầu được hỗ trợ giao thêm 05 ô đất tái định cư

a) Về nội dung khiếu nại:

Qua xem xét cho thấy:

Theo Quyết định số 267/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND huyện Hữu Lũng hộ bà Việt bị thu hồi 4.348,8m² đất nông nghiệp; hộ bà Việt không bị thu hồi đất ở nên không đủ điều kiện được bồi thường về đất ở theo quy định tại khoản 1 Điều 79 Luật Đất đai năm 2013 và khoản 1 Điều 6 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

Khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án, hộ bà Việt đang sử dụng đất gắn liền với nhà ở trên đất, thuộc trường hợp phải di chuyển chỗ ở nhưng không đủ điều kiện được bồi thường về đất ở, không có chỗ ở nào khác trong địa bàn xã Sơn Hà; do đó đủ điều kiện để được giao đất có thu tiền sử dụng đất theo quy định tại khoản 2 Điều 79 Luật Đất đai năm 2013 và khoản 4 Điều 6 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất. Ngày 04/3/2024 UBND tỉnh có Thông báo số 104/TB-UBND, thông báo kết luận cuộc họp chuyên đề đánh giá tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm và xem xét, giải quyết khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn các huyện, thành phố, trong đó có nội dung: “...*thống nhất hỗ trợ khác bằng việc giao cho hộ bà Trịnh Thị Việt 01 ô đất tại khu tái định cư, giá thu tiền sử dụng đất theo khoản 2 Điều 19 Quy định kèm theo Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND, với hệ số K = 1,2*”.

Như vậy, hộ bà Việt không bị thu hồi đất ở, không thuộc trường hợp được bồi thường về đất ở; hộ bà Việt đã được cơ quan có thẩm quyền đồng ý hỗ trợ khác bằng việc giao 01 ô đất tại khu tái định cư, có thu tiền sử dụng đất, là đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 79 Luật Đất đai năm 2013 và khoản 4 Điều 6 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014. Việc bà Việt khiếu nại UBND huyện Hữu Lũng không xem xét giao đất tái định cư cho hộ gia đình bà; yêu cầu được hỗ trợ giao thêm 05 ô đất tái định cư, là sai.

b) Về căn cứ để khiếu nại:

Qua xem xét cho thấy:

Hộ bà Việt không bị thu hồi đất ở nên không đủ điều kiện được bồi thường về đất ở theo quy định tại khoản 1 Điều 79 Luật Đất đai năm 2013 và khoản 1 Điều 6 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; đã được cơ quan có thẩm quyền đồng ý hỗ trợ khác bằng việc giao 01 ô đất tại khu tái định cư, có thu tiền sử dụng đất theo quy định tại khoản 2 Điều 79 Luật Đất đai năm 2013, khoản 4 Điều 6 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014. Do đó, việc bà Việt cho rằng hộ gia đình bà bị thu hồi tổng diện tích 4.348,8m² đất nông nghiệp thuộc 08 thửa đất; trên một phần diện tích đất bị thu hồi có công trình nhà ở, hộ gia đình bà phải di chuyển chỗ ở, không có chỗ ở nào khác trên địa bàn xã Sơn Hà, huyện Hữu Lũng để yêu cầu được giao đất tái định cư, được hỗ trợ giao thêm 05 ô đất tái định cư, là không có cơ sở.

IV. Kết quả đối thoại

Tại buổi đối thoại ngày 06/8/2024, bà Trịnh Thị Việt không nhất trí kết quả xác minh và ý kiến trao đổi, làm rõ của các thành phần tham gia đối thoại về nội dung khiếu nại, căn cứ để khiếu nại và tiếp tục có yêu cầu xem xét bồi thường thỏa đáng khi bị thu hồi đất nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ mới ngoài các tài liệu, chứng cứ đã được cung cấp cho các cơ quan chức năng trong quá trình giải quyết khiếu nại.

V. Kết luận

- Việc Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng bác các nội dung khiếu nại của bà Trịnh Thị Việt tại Quyết định số 1816/QĐ-UBND ngày 07/5/2024 về việc giải quyết khiếu nại của bà Trịnh Thị Việt, trú tại thôn Ao Đầu, xã Sơn Hà, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn (Lần đầu), là đúng quy định của pháp luật.

- Việc bà Trịnh Thị Việt khiếu nại Quyết định số 1816/QĐ-UBND ngày 07/5/2024 của Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng về việc giải quyết khiếu nại đối với Quyết định số 267/QĐ-UBND và Quyết định số 269/QĐ-UBND cùng ngày 19/01/2024 của UBND huyện Hữu Lũng, là sai.

Các căn cứ bà Trịnh Thị Việt đưa ra để khiếu nại, là không có cơ sở.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận nội dung bác các khiếu nại của bà Trịnh Thị Việt tại Quyết định số 1816/QĐ-UBND ngày 07/5/2024 của Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng về việc giải quyết khiếu nại của bà Trịnh Thị Việt, trú tại thôn Ao Đầu, xã Sơn Hà, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn (Lần đầu), là đúng.

Yêu cầu bà Trịnh Thị Việt thực hiện Quyết định số 1816/QĐ-UBND ngày 07/5/2024 của Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng về việc giải quyết khiếu nại của bà Trịnh Thị Việt, trú tại thôn Ao Đầu, xã Sơn Hà, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn (Lần đầu).

Điều 2. Nếu không đồng ý với Quyết định giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh, bà Trịnh Thị Việt có quyền khởi kiện tại Tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng, bà Trịnh Thị Việt và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BT, PBT Tỉnh ủy (B/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (B/c);
- Ban TCD Trung ương;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Lạng Sơn;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh; Sở TN và MT;
- UBND huyện Hữu Lũng;
- C, PCVP UBND tỉnh;
- Ban TCD tỉnh (để công khai);
- Lưu: VT, HS (TTT).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lương Trọng Quỳnh